**BÁO CÁO KẾT QUẢ DỰ ÁN ĐIỀU TRA CẤP BỘ**

Tên dự án: ***Điều tra đánh giá hiệu quả cấp đất sản xuất cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo trong một số chương trình, chính sách do Ủy ban Dân tộc quản lý***. Mã số: DAĐT.UBDT.01.16

Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Giang Khắc Bình, Học viện Dân tộc.

Kết quả chính của dự án:

**1. Về nội dung chính sách**

Trong những năm qua, chính sách hỗ trợ đất sản xuất theo Quyết định số 755/QĐ-TTg và Quyết định 29/2013/QĐ-TTg đã được tiến hành ở khắp các khu vực trên cả nước, hướng đến mục tiêu đảm bảo quỹ đất sản xuất cho các hộ gia đình dân tộc thiểu số nghèo, giúp họ có đủ điều kiện cần thiết để ổn định đời sống, nâng cao thu nhập. Về cơ bản, chính sách đã góp phần giúp nhiều hộ gia đình DTTS nghèo có thêm đất để sản xuất, ổn định cuộc sống. Tuy nhiên, khi áp dụng vào thực tế tại các địa phương, chính sách này vẫn bộc lộ nhiều điểm bất cập: a) Chính sách được xây dựng chưa bám sát đặc điểm, tình hình thực tế tại các địa phương. Việc xây dựng chính sách dựa trên những hướng tiếp cận chung chung, cách thức giải quyết chung cho nhiều khu vực khiến cho việc triển khai chính sách gặp rất nhiều khó khăn; b) Nội dung chính sách có phần trùng lắp, do đó khi thực hiện, các địa phương rất lúng túng trong việc triển khai; c) Định mức hỗ trợ quá thấp, lại mang tính bình quân, cào bằng nên rất khó áp dụng trong thực tiễn; d) Hỗ trợ đất sản xuất chỉ là một trong nhiều nội dung (thậm chí là nội dung thứ yếu như trong Quyết định 29/2013/QĐ-TTg), do đó chưa được các địa phương quan tâm đúng mức, chưa đề ra được những giải pháp căn bản nhằm giải quyết tận gốc vấn đề.

**2. Tình hình triển khai thực hiện chính sách**

Sau khi chính sách được ban hành, hầu hết tại các địa phương đều đã xây dựng đề án thực hiện. Tuy nhiên, do thiếu vốn, và quan trọng nhất là thiếu nguồn quỹ đất dự trữ, lãnh đạo các địa phương có xu hướng tập trung vào các nội dung khác như hỗ trợ đất ở, hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán, hỗ trợ mua sắm máy móc, nông cụ... chứ chưa quyết tâm tìm cách tháo gỡ, hỗ trợ đất sản xuất cho các hộ thiếu đất. Bảng số liệu tổng hợp dưới đây cho thấy tỷ lệ thực hiện việc cấp đất, hỗ trợ đất sản xuất so với nhu cầu ở mức rất thấp:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhu cầu thực tế** | **Kết quả đạt được** | **Tỷ lệ %** |
| Số hộ | 128.820 | 18.661 | 14,5% |
| Diện tích (ha) | 72.285 | 8.836 | 12,5% |
| Tổng vốn (triệu đồng) | 3.481.866 | 121.772 | 3,5% |

Trước thực trạng các địa phương không còn quỹ đất để hỗ trợ cho các hộ DTTS, nhiều biện pháp đã được sử dụng nhằm thay thế hỗ trợ đất sản xuất như giao khoán rừng, đào tạo chuyển đổi nghề, đưa lao động đi xuất khẩu… Tuy nhiên, các giải pháp này cũng không thật sự hiệu quả do chưa bám sát nhu cầu thực tiễn tại địa phương, chất lượng đào tạo nghề thấp trong khi năng lực tiếp nhận khoa học kỹ thuật của đa số hộ DTTS nghèo còn nhiều hạn chế.

**3. Một số giải pháp**

Trên cơ sở thực tiễn và phân tích các nguyên nhân, dự án đề xuất một số giải pháp giải quyết vấn đề thiếu đất sản xuất của các hộ gia đình dân tộc thiểu số nghèo như sau:

Việc hỗ trợ đất sản xuất cho các hộ gia đình DTTS nghèo là rất cần thiết, song trong điều kiện cụ thể hiện nay, việc xây dựng và thực hiện chính sách phải cụ thể, linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của của từng vùng, từng địa phương, từng hộ gia đình.

Với những hộ có đất nhưng không đủ, không đáp ứng được nhu cầu, cần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn đất hiện có bằng cách chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với thổ nhưỡng, khí hậu và đặc điểm của từng khu vực để mang lại hiệu quả kinh tế cao. Đồng thời, tăng cường đầu tư cho khoa học công nghệ, phát triển cơ sở hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, đổi mới và nâng cao năng lực của hệ thống thú y, bảo vệ thực vật và các dịch vụ nông nghiệp; liên kết tạo chuỗi sản xuất, mở rộng thị trường, tạo thu nhập cao và ổn định cho nông dân. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp nông thôn, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư tại các vùng dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn nhằm giải quyết việc làm và tiêu thụ sản phẩm nông sản cho bà con.

Với những hộ không có đất sản xuất, đồng thời cũng là để giải quyết vấn đề thiếu nguồn đất sản xuất hiện nay và trong tương lai, cần đặc biệt chú trọng nâng cao hiệu quả các chính sách dạy nghề, chuyển đổi nghề, thúc đẩy sản xuất phát triển, tạo công ăn việc làm. Việc dạy nghề, chuyển đổi nghề cũng nên tránh việc chạy theo số lượng, cần phải bám sát vào tình hình cụ thể ở từng địa phương, nhu cầu và điều kiện của từng hộ gia đình. Sau khi dạy nghề, bố trí công ăn việc làm cho các hộ nghèo, cần phải tiếp tục hỗ trợ liên tục, lâu dài để đảm bảo tính hiệu quả và bền vững của chính sách. Xây dựng và củng cố các làng nghề, du nhập một số ngành nghề mới vào các thôn bản, nâng cấp và mở rộng các trung tâm dạy nghề tại cấp huyện; khuyến khích các doanh nghiệp, các cơ sở dạy nghề thuộc mọi thành phần kinh tế, các hợp tác xã, tổ chức hiệp hội, đoàn thể mở các lớp truyền nghề, dạy nghề cho lao động là người dân tộc thiểu số.

Để giải quyết vấn đề vốn sản xuất của các hộ DTTS nghèo, cần tăng cường nguồn lực tài chính theo hướng cho vay ưu đãi, phù hợp với chính sách khuyến nông, khuyến lâm; giảm dần và tiến tới chấm dứt chính sách hỗ trợ cho không kém hiệu quả, tạo sự năng động, sáng tạo, phát huy nội lực và ý chí vươn lên của đồng bào. Bên cạnh đó cũng cần thu hút thêm nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ từ các tổ chức nước ngoài, từ đó có thêm những giải pháp để hỗ trợ hiệu quả hơn cho các hộ DTTS nghèo.